ĐỀ TƯ KIỂM TRA MÔN TOÁN LỚP 8

(Thời gian 90 phút)

I. TRẮC NGHIỆM: (2 điểm) Chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng rồi viết vào bài thi:

Câu 1: x = -2 là nghiệm của phương trình nào trong các phương trình sau

A. 5x-2=4x

B. x+5=2(x-1) **C.** x+4=2x+2 **D.** 3(x+1)=x-1

Câu 2: Điều kiện xác định của phương trình $\frac{5}{x-2} = \frac{1}{x+3}$ là

A. $x \neq 3$

B. $x \neq 2$ và $x \neq 3$

C. $x \ne 2$ và $x \ne -3$ **D.** $x \ne -3$

Câu 3: a) Cho tam giác ABC có DE // BC (D thuộc AB, E thuộc AC) với CE = 4cm,

AC = 6cm, AB = 7.5cm. Khi đó độ dài BD bằng?

A. $\frac{8}{5}$ cm

B. $\frac{16}{5}$ cm

C. 2,5cm

D. 5cm

b) Cho BC = 9cm. Độ dài DE là:

A. 3cm

B. 4,5cm

C. 6cm

D. 7,5cm

II. TỰ LUẬN: (8 điểm)

Bài 1: (2 điểm) Giải phương trình:

a)
$$x(x-3) + (x-3)^2 = 2x(x-5) + 35$$

b)
$$\frac{2x-1}{3} - \frac{x-1}{2} = 1 - \frac{x+1}{6}$$

c)
$$\frac{2x-1}{x-2} + \frac{x-3}{4-x^2} = \frac{2x}{2+x}$$

Bài 2: (2 điểm) Cho phương trình: $(m^2 - 4m + 2)x - 3m + 8 = 0$ (m là tham số).

- a) Giải phương trình với m = -1
- b) Tìm m để phương trình có nghiệm x = 1

Bài 3: (3,5 điểm) Cho tam giác ABC nhọn. Trên cạnh BC lấy điểm D sao cho $BD = \frac{1}{3}BC$.

Qua D kẻ đường thẳng song song với AB cắt AC ở E, kẻ đường thẳng song song với AC cắt AB ở F.

- a) Chứng minh tứ giác AFDE là hình bình hành
- b) Biết AB = 6cm, BC = 9cm. Tính BF, FA
- c) Chứng minh rằng $\frac{AF}{AR} = \frac{EC}{AC}$
- d) Gọi M là trung điểm AC. G là giao điểm BM và DE. Chứng minh BM // EF và G là trọng tâm tam giác ABC.

Bài 4:(0,5 điểm) Giải phương trình: $(x+3)^4 + (x+5)^4 = 2$

-----Hết-----